

Số: 21/2021/NQ-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 12 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long ("**Công Ty**");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 23/04/2021;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty số 23/2021/BB-HĐQT ngày 29/12/2021.

### QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 của Công ty được đính kèm theo Nghị quyết này ("**Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021**"), phương án được thông qua theo Tờ trình về việc ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị phát hành tăng vốn điều lệ tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 23/04/2021.
- Điều 2.** Thông qua Danh sách nhà đầu tư dự kiến tham gia mua cổ phiếu theo đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 của Công ty được đính kèm theo Nghị quyết này.
- Điều 3.** Thông qua các nội dung cam kết liên quan đến việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ, cụ thể như sau:
- 3.1. Công ty cam kết về việc không vi phạm quy định về việc sở hữu chéo của Luật Doanh nghiệp;
  - 3.2. Công ty cam kết mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán riêng lẻ và giải tỏa số tiền thu được đúng quy định pháp luật;
  - 3.3. Công ty cam kết tỷ lệ sở hữu nước ngoài sau đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ không vượt quá tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật.
  - 3.4. Công ty cam kết không có nhà đầu tư nước ngoài tham gia mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ này.
- Điều 4.** Thông qua phương án đảm bảo cho việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau:
- 4.1. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty là 0%;
  - 4.2. Để việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài, các nhà đầu tư được lựa chọn để mua cổ phiếu là Nhà đầu tư trong nước;
  - 4.3. Trường hợp xử lý cổ phiếu không chào bán hết, Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn chào bán số cổ phiếu này cho Nhà đầu tư trong nước;
- Điều 5.** Thông qua thời gian chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:
- Thời gian chào bán: Sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán riêng lẻ, dự kiến trong Quý I/2022 hoặc Quý II/2022.
- Điều 6.** Thông qua Nguyên tắc xác định giá chào bán và Giá chào bán
- 6.1. Nguyên tắc xác định giá chào bán:
    - a. Giá trị sổ sách
- Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2019 là: 15.562 đồng/cổ phiếu;
  - Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2020 là: 16.029 đồng/cổ phiếu.
  - Giá trị sổ sách tại ngày 30/09/2021 là: 16.922 đồng/cổ phiếu

- b. *Giá thị trường*  
Giá thị trường trung bình 05 phiên gần nhất (trước ngày 30/3/2021) là: 28.300 đồng/cổ phiếu.
- c. *Pha loãng cổ phiếu sau khi chào bán:*  
Do đây là đợt chào bán riêng lẻ nên giá cổ phiếu DCL sẽ không bị điều chỉnh kỹ thuật do pha loãng cổ phiếu như trường hợp chào bán cho toàn bộ cổ đông hiện hữu. Tuy nhiên, lượng cổ phiếu này khi được lưu hành sẽ tạo áp lực lên cung cổ phiếu và có khả năng làm giảm giá cổ phiếu, đồng thời cổ phiếu DCL sẽ bị pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) như sau:  
Công thức tính:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

## 6.2. **Giá chào bán:**

Thông qua Giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong đợt chào bán riêng lẻ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 của Công ty là: **25.000 đồng/cổ phiếu** (*Bằng chữ: Hai mươi lăm nghìn đồng cho một cổ phiếu*)

## **Điều 7. Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:**

- 7.1. Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- 7.2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1500202535 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long cấp lần đầu ngày 09/11/2004, cấp thay đổi lần 22 ngày 21/9/2021;
- 7.3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long. Theo đó, Điều 7 của Nghị quyết đã thông qua nội dung liên quan đến phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và mục đích sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán;
- 7.4. Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long về việc ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị phát hành tăng vốn điều lệ ngày 30/03/2021. Theo đó, toàn văn Tờ trình đã được thông qua tại Điều 7, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021;
- 7.5. Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long số 21/2021/NQ-HĐQT ngày 23/12/2021 thông qua các nội dung gồm: triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ; tiêu chí lựa chọn đối tượng được chào bán và danh sách dự kiến được chào bán; hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ; phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài; phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và các nội dung liên quan khác;
- 7.6. Công văn số 3514/UBCK-PTTT ngày 12/7/2021 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long;
- 7.7. Cam kết của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long về việc không vi phạm quy định về sở hữu chéo;
- 7.8. Văn bản xác nhận của Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Cần Thơ số 790/TB-MB ngày 26/11/2021 xác nhận về việc Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long đã mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán;
- 7.9. Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán;
- 7.10. Các Báo cáo tài chính của Công Ty:
  - a. Báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán;
  - b. Báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất bán niên năm 2021 đã được soát xét;
  - c. Báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất Quý III năm 2021.
- 7.11. Các tài liệu khác liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

**Điều 8.** Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc tùy từng trường hợp cụ thể quyết định thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc chào bán như bổ sung, giải trình, điều chỉnh, hoàn thiện hồ sơ bao gồm hồ sơ đăng ký chào bán theo yêu cầu của UBCKNN, sửa đổi Điều lệ theo vốn điều lệ mới, hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu, hồ sơ đăng ký tăng vốn điều lệ, hồ sơ niêm yết bổ sung cổ phiếu và thực hiện các công việc cần thiết có liên quan khác để hoàn tất đợt phát hành.

**Điều 9.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật, người quản lý, các Phòng, Ban, Đơn vị của Công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 9,
- Lưu: TK HĐQT, HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Văn Sang**

**PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG**

*(Đính kèm theo Biên bản họp số 23/2021/BB-HĐQT và Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐQT ngày 29/12/2021 của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long ("**Công Ty**");
- Căn cứ yêu cầu vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty;

**❖ THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH**

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện tại:	588.328.240.000 đồng
5. Số cổ phiếu đang lưu hành:	58.832.824 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	14.208.206 cổ phiếu
7. Nguyên tắc xác định giá chào bán:	<i>Được quy định tại mục số 24</i>
8. Giá chào bán:	25.000 đồng/cổ phiếu (*)
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến:	142.082.060.000 đồng
10. Tổng số tiền huy động dự kiến từ đợt chào bán:	355.205.150.000 đồng
11. Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán riêng lẻ:	730.410.300.000 đồng
12. Số cổ phiếu lưu hành dự kiến sau chào bán riêng lẻ:	73.041.030 cổ phiếu
13. Phương thức chào bán:	Chào bán riêng lẻ
14. Đối tượng chào bán:	Các nhà đầu tư tổ chức/ cá nhân đáp ứng đủ điều kiện về chào bán riêng lẻ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn, có nhu cầu đầu tư cổ phiếu DCL.
15. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư:	- Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 của Luật Chứng khoán 2019; - Nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu lâu dài, gắn bó với Công ty, - Nhà đầu tư không phải là đối thủ cạnh tranh trực tiếp của Công ty trong ngành dược.
16. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành riêng lẻ bị hạn chế 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa

	các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
17. Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết:	Đối với cổ phiếu không phát hành hết, sẽ được Hội đồng quản trị chào bán nhà đầu tư khác, hoặc giảm tương ứng kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
18. Tỷ lệ chào bán thành công:	Không giới hạn
19. Thời gian thực hiện dự kiến:	Sau khi được UBCKNN chấp thuận cho Công ty được chào bán riêng lẻ, dự kiến trong năm 2021.
20. Thời gian phân phối:	Dự kiến trong Quý I/2022
21. Sửa điều lệ với vốn điều lệ mới tăng thêm, thay đổi đăng ký kinh doanh, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu:	Người đại diện theo pháp luật ký Phụ lục sửa đổi điều lệ, Thông báo đăng ký vốn điều lệ mới tại Phòng ĐKKD tỉnh Vĩnh Long, lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam – CN.HCM và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM ngay sau khi hoàn thành đợt phát hành.

## 22. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán (dự kiến huy động được 355.205.150.000 đồng) sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công Ty, tăng vốn cho các công ty thành viên. Cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số vốn phân bổ	Thời gian sử dụng dự kiến
1.	Thanh toán một phần khoản hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long) (Chi tiết theo mục 23.1)	185.000.000.000	
2.	Tăng vốn cho Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas (Công ty con của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long). Vốn tăng được Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas sử dụng để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động kinh doanh. (Chi tiết theo mục 23.2)	50.000.000.000	Quý I/2022 Quý II/2022
3.	Bổ sung vốn lưu động cho Công Ty, gồm:	120.205.150.000	
	a. Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty.	70.205.150.000	
	b. Bổ sung cho phần vốn lưu động đã được sử dụng để tăng vốn cho Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Benovas (Công ty con của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long) sử dụng để triển khai dự án Nhà máy Thiết bị y tế Benovas (Chi tiết theo mục 23.3)	50.000.000.000	
	<b>Tổng</b>	<b>355.205.150.000</b>	

### 23. Thông tin chi tiết và giải trình về mục đích sử dụng vốn:

23.1. Thanh toán một phần khoản hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long), theo các Hợp đồng Hợp tác đầu tư dưới đây:

STT	HỢP ĐỒNG HỢP TÁC ĐẦU TƯ	Tiền gốc DCL phải thanh toán cho FIT (đồng)	Tiền lợi nhuận hợp tác đầu tư mà DCL phải thanh toán cho FIT tính đến 30/9/2021 (đồng)	TỔNG
1	HĐ hợp tác đầu tư số 01-20082021/HTDT/FIT-DCL ngày 20/8/2021; và Phụ lục số PL01/01-20082021/HTDT/FIT-DCL ngày 13/9/2021	34.000.000.000	885.205.479	34.885.205.479
2	HĐ hợp tác đầu tư số 01-14092021/HTDT/FIT-DCL ngày 14/9/2021	66.000.000.000	153.698.630	66.153.698.630
3	HĐ hợp tác đầu tư số 01-15092021/HTDT/FIT-DCL ngày 15/9/2021	44.000.000.000	131.506.849	44.131.506.849
4	HĐ hợp tác đầu tư số 01-16092021/HTDT/FIT-DCL ngày 16/9/2021	40.000.000.000	104.794.521	40.104.794.521
	<b>TỔNG</b>	<b>184.000.000.000</b>	<b>1.275.205.479</b>	<b>185.275.205.479</b>

Đến nay, Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long vẫn chưa thanh toán thêm cho Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T bất kỳ khoản tiền nào phát sinh từ các Hợp đồng nêu trên.

23.2. Tăng vốn cho Công ty Dược phẩm Benovas (Công ty con của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Cửu Long). Phần vốn tăng thêm được Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas sử dụng để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động kinh doanh. Cụ thể như sau:

- Ngày 02/11/2021, Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas đã thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ về việc tăng vốn điều lệ thêm 50.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng) bằng phương án chào bán thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu với tổng số lượng cổ phần chào bán thêm là 5.000.000 cổ phần để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động kinh doanh.
- Ngày 06/11/2021, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas đã ban hành Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐQT về việc triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ nêu trên;
- Ngày 26/11/2021, cổ đông Trần Văn Lợi và cổ đông Phạm Thị Bích Đào đã có văn bản về việc chuyển toàn bộ quyền ưu tiên mua cổ phần từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas sang cho Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long;
- Ngày 13/12/2021, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long đã ban hành Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐQT về việc mua 5.000.000 cổ phần do Công ty Cổ phần Dược phẩm

536  
LỢI NHUẬN  
CỔ ĐÔNG

Benovas chào bán (Trong đó gồm: (i) được phân phối 4.750.000 cổ phần; và (ii) được chuyển quyền ưu tiên mua 250.000 cổ phần từ 02 cổ đông còn lại là cổ đông Trần Văn Lợi và cổ đông Phạm Thị Bích Đào).

Nguồn vốn sử dụng để mua cổ phần được lấy từ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long. Trong trường hợp đến thời hạn nộp tiền góp vốn mua cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas, mà đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long chưa hoàn thành xong thì Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long chủ động thu xếp nguồn khác của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long để thực hiện góp vốn vào Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas. Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long sẽ dùng số tiền tương ứng thu về được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để thanh toán bù đắp cho khoản đã huy động để nộp tiền góp vốn mua cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas trước đó.

23.3. Bổ sung cho phần vốn lưu động đã được sử dụng để tăng vốn cho Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Benovas (Công ty con của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long) sử dụng để triển khai dự án Nhà máy Thiết bị y tế Benovas. Cụ thể như sau:

- Ngày 13/12/2021, Hội đồng quản trị Công ty CP Dược Phẩm Cửu Long (“DCL”) đã ban hành Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐQT, theo đó: *Sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của DCL theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 của DCL. Trong trường hợp đến thời hạn nộp tiền góp vốn mua cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Benovas, mà đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công Ty chưa hoàn thành xong thì HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám đốc DCL chủ động thu xếp nguồn doanh thu từ bán hàng của DCL để thực hiện góp vốn vào Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Benovas. DCL sẽ dùng số tiền tương ứng thu về được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để thanh toán bù đắp cho khoản đã huy động để nộp tiền góp vốn mua cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Benovas trước đó.*
- Ngày 15/12/2021, DCL đã sử dụng số tiền 50.000.000.000 đồng từ nguồn vốn lưu động để thực hiện mua 5.000.000 cổ phần trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty CP Dược Phẩm Benovas. Do đó, DCL bổ sung tiếp 50.000.000.000 đồng này vào nhu cầu vốn lưu động cho DCL trong thời gian tới sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

## 24. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH GIÁ CHÀO BÁN

### 1. Giá trị sổ sách

- Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2019 là: 15.562 đồng/cổ phiếu;
- Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2020 là: 16.029 đồng/cổ phiếu.
- Giá trị sổ sách tại ngày 30/09/2021 là: 16.922 đồng/cổ phiếu

### 2. Giá thị trường

Giá trị trường trung bình 05 phiên gần nhất (trước ngày 30/3/2021) là: 28.300 đồng/cổ phiếu.

### 3. Pha loãng cổ phiếu sau khi chào bán:

Do đây là đợt chào bán riêng lẻ nên giá cổ phiếu DCL sẽ không bị điều chỉnh kỹ thuật do pha loãng cổ phiếu như trường hợp chào bán cho toàn bộ cổ đông hiện hữu. Tuy nhiên, lượng cổ phiếu này khi được lưu hành sẽ tạo áp lực lên cung cổ phiếu và có khả năng làm giảm giá cổ phiếu, đồng thời cổ phiếu DCL sẽ bị pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) như sau:

Công thức tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

**DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN THAM GIA MUA CỔ PHIẾU THEO ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẼ NĂM 2021  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG**

*(Đính kèm theo Biên bản họp số 23/2021/BB-HĐQT và Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐQT ngày 29/12/2021 của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long)*

STT	TÊN NHÀ ĐẦU TƯ	SỐ CMND/CCCD/ D/HỘ CHIẾU	ĐỐI TƯỢNG	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU SỞ HỮU VÀO NGÀY CHỐT QUYỀN CỔ ĐÔNG DỰ HỢP ĐHCĐB 2021 (22/3/2021)	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU SỞ HỮU TRƯỚC ĐỢT CHÀO BÁN	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU DỰ KIẾN ĐƯỢC PHÂN PHỐI	TỶ LỆ SỞ HỮU DỰ KIẾN SAU ĐỢT CHÀO BÁN (%)	QUAN HỆ VỚI CÔNG TY, THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, BAN TGD, KTT
1	Hoàng Quỳnh Linh	012114132	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghề nghiệp	29.502	2	250.000	0,342%	Không
2	Lê Thị Lan Anh	038164002945		140	204.980	900.000	1,513%	Không
3	Phùng Thị Thu Hằng	024738036		0	0	500.000	0,685%	Không
4	Trần Văn Phương	145541384		0	200.000	1.000.000	1,643%	Không
5	Đỗ Thị Hương Loan	013642638		0	0	2.000.000	2,738%	Không
6	Nguyễn Thành Nam	013357970		0	0	500.000	0,685%	Không
7	Hoàng Thị Khánh	034175001162		0	0	100.000	0,137%	Không
8	Lê Thu Hương	001171001094		423.000	100.000	150.000	0,342%	Không
9	Trương Quốc Quân	001069002751		0	205.000	100.000	0,418%	Không
10	Vũ Ngọc Phương	013125740		0	65.000	1.000.000	1,458%	Không
11	Lê Quỳnh Hoa	011645389		1.100	0	500.000	0,685%	Không
12	Hoàng Thị Lê Na	040170000403		0	0	2.000.000	2,738%	Không
13	Dương Thị Minh Nguyệt	012236310		0	0	2.400.000	3,286%	Không
14	Trần Thị Quỳnh Yên	012972245		0	0	400.000	0,548%	Không
15	Nguyễn Thị Hương	001192024722		0	200.000	2.408.206	3,571%	Không
<b>TỔNG:</b>						<b>14.208.206</b>		

